

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG

Số: 2191/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 24 tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC, Cục Công tác phía Nam);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Trưởng ban Ban chỉ đạo CCTP tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP (Đồng), P. NC;
- Lưu: VT, NC



**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Trần Kim Mai*

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015  
của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm  
của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp  
trong công tác cải cách thủ tục hành chính**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2191/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2015  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được giao tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (*sau đây gọi là Chỉ thị*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị với các nội dung sau đây:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Nhằm xác định rõ trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ;

- Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính;

- Đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính đi vào nề nếp, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính góp phần nâng cao chất lượng thể chế, gắn công tác kiểm soát thủ tục hành chính với xây dựng thể chế, theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, góp phần phòng, chống tham nhũng một cách có hiệu quả.

#### 2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể các nội dung nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm thực hiện của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thời hạn hoàn thành, kết quả công việc;

- Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quán triệt đến

đội ngũ cán bộ, công chức nội dung của Kế hoạch này;

- Động viên, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Kiên quyết xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện không tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính hoặc có hành vi tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính.

## II. NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, THỜI GIAN THỰC HIỆN

Số TT	Nhiệm vụ	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định tại: Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016; Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 và Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020.	Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hằng năm
2	Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành chính, xác định chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý hoặc thực hiện của Bộ, ngành, địa phương; trên cơ sở đó cắt giảm hoặc đề xuất cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.	Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hằng năm
3	Đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, bảo đảm nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian	Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hằng năm

	thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.		
4	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thông qua việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thể hiện đầy đủ, trung thực các ý kiến đó trong tờ trình trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.	Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Sở Tư pháp	Hàng năm
5	Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền. Triển khai vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo đúng hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
6	Xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết thủ tục hành chính hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức. Ngoài việc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó cũng phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm với tư cách là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm và thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
7	Định kỳ 6 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Hàng năm

	quyết thủ tục hành chính; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.	tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã	
8	Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính trong việc khảo sát, đánh giá việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại Bộ, ngành, địa phương. Kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, tồn tại, yếu kém của Bộ, ngành, địa phương mình được chỉ ra trong báo cáo đánh giá của Hội đồng tư vấn cải cách, thủ tục hành chính.	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
9	Bố trí và bảo đảm đầy đủ kinh phí để triển khai các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc Sở Tài chính	Hàng năm
10	Xem xét mức độ hoàn thành, nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc Sở Nội vụ	Hàng năm
11	Nghiên cứu những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách thủ tục hành chính để báo cáo Chủ tịch tỉnh xem xét, triển khai nhân rộng trong phạm vi địa phương; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những mô hình mới, cách làm hay.	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Hàng năm
12	Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cải cách thủ tục hành chính	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp	Hàng năm

	trong phạm vi địa phương.	hợp với các cơ quan thông tấn báo chí và Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	
13	Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cấp chính quyền địa phương.	Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện	Hàng năm
14	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ triển khai thực hiện.	Hàng năm
15	Theo dõi đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả thực hiện.	Sở Tư pháp	Hàng năm

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các đơn vị được phân công có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị việc thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định.

2. Thủ trưởng các đơn vị trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ triển khai thực hiện Chỉ thị được phân công tại Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể các đơn vị trên địa bàn tỉnh trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.